

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng công nghệ thông tin và xây dựng phần mềm quản lý khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa

Sau khi nghiên cứu Tờ trình số 102/TTr-UBND ngày 24/8/2020 của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng công nghệ thông tin và xây dựng phần mềm quản lý khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa; Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo HĐND tỉnh như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với các căn cứ pháp lý nêu trong dự thảo Nghị quyết mà UBND tỉnh trình tại Tờ trình số 102/TTr-UBND ngày 24/8/2020.

II. SỰ CẦN THIẾT PHẢI BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Ngày 29/12/2017 Bộ Y tế đã có Thông tư số 54/2017/TT-BYT ban hành bộ tiêu chí ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ sở khám chữa bệnh (gồm 08 nhóm tiêu chí: về hạ tầng, phần mềm quản lý điều hành, HIS, RIS-PACS, LIS, phi chức năng, bảo mật và an toàn thông tin); tuy nhiên, do nguồn kinh phí hạn hẹp nên việc đầu tư hạ tầng, phần mềm công nghệ thông tin hiện tại của Bệnh viện còn nhỏ lẻ, rời rạc, chưa đáp ứng được nhu cầu cập nhật dữ liệu và mở rộng khai thác tại Bệnh viện. Vì vậy, nhằm tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đơn giản, tự động hóa quy trình nghiệp vụ; đồng thời, từng bước số hóa hồ sơ khám chữa bệnh, tăng tính tương tác giữa bệnh viện với đội ngũ y bác sĩ và các cơ sở khám chữa bệnh, giúp người dân sớm được tiếp cận với các dịch vụ y tế hiện đại thì việc đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin và xây dựng phần mềm quản lý khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh là cần thiết.

Dự án đã có trong danh mục các dự án dự kiến khởi công mới giai đoạn 2019 - 2020 theo Nghị quyết số 172/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh đến năm 2020.

- Khoản 7, Điều 17 của Luật Đầu tư công năm 2019 về thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án; quy định: “HĐND các cấp quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ngân sách địa phương, bao gồm cả vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên,

các nguồn vốn hợp pháp của địa phương thuộc cấp mình quản lý, trừ dự án quy định tại khoản 4 Điều này”.

- Dự án có tổng mức đầu tư khoảng 19,9 tỷ đồng; nguồn vốn đầu tư là vốn ngân sách tỉnh. Theo quy định tại khoản 4, Điều 10, Luật Đầu tư công năm 2019 thì đây là dự án đầu tư công, nhóm C (có tổng mức đầu tư dưới 45 tỷ đồng) nên thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của HĐND tỉnh.

Vì vậy, HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án nêu trên là cần thiết và đúng quy định của pháp luật hiện hành.

III. NHẬN XÉT.

1. Sự phù hợp với các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và quy hoạch phát triển ngành:

Dự án đầu tư phù hợp với phương hướng phát triển các ngành, lĩnh vực trong Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 872/QĐ-TTg ngày 17/6/2015; phù hợp với các mục tiêu, nhiệm vụ về nâng cấp hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, khám chữa bệnh tại bệnh viện theo Quyết định số 445/QĐ-BYT ngày 05/02/2016 của Bộ Y tế về phê duyệt kế hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin giai đoạn 2016 - 2020;

2. Về mục tiêu đầu tư:

Mục tiêu đầu tư của dự án là “*Đầu tư hệ thống trang thiết bị hạ tầng công nghệ thông tin và phần mềm quản lý dịch vụ y tế nhằm nâng cao năng lực quản lý, hỗ trợ, số hóa hồ sơ công việc, đáp ứng yêu cầu vận hành, hoạt động tại Bệnh viện; đồng thời, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý khám chữa bệnh, hồ sơ sức khỏe cá nhân, thí điểm triển khai hệ thống thông tin hướng đến xây dựng bệnh án điện tử tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh*” phù hợp với các mục tiêu về ứng dụng công nghệ thông tin chuyên ngành trong Kế hoạch Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin giai đoạn 2016-2020 của Bộ Y tế ban hành kèm theo Quyết định số 445/QĐ-BYT ngày 05/02/2016 của Bộ Y tế. Đồng thời, phù hợp với mục tiêu xây dựng mô hình bệnh viện thông minh theo Nghị quyết số 172/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020.

3. Về nội dung và quy mô đầu tư:

Theo đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 102/TTr-UBND ngày 24/8/2020, nội dung và quy mô đầu tư của dự án là: “*Đầu tư nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin và thiết bị ngoại vi phục vụ công tác quản lý khám chữa bệnh, gồm: Hệ thống máy chủ, hệ thống sao lưu, hạ tầng phòng máy chủ, máy tính để bàn, máy tính bảng chuyên dụng, màn hình hàng đợi, màn hình trung tâm, kiosk thông tin...; Đầu tư hệ thống phần mềm quản lý khám chữa*

bệnh tại Bệnh viện: Hệ thống quản lý bệnh viện HIS, hệ thống kết nối và bệnh án điện tử” phù hợp với yêu cầu thực tế của Bệnh viện và Bộ tiêu chí về ứng dụng công nghệ thông tin tại cơ sở khám chữa bệnh quy định tại Thông tư số 54/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế.

Theo báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án, nội dung và quy mô đầu tư của dự án được xác định trên cơ sở đánh giá hiện trạng, đối chiếu với quy định về mức ứng dụng công nghệ thông tin tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh đã được Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 17/QĐ-BVĐK ngày 06/01/2020 (theo Điều 5, Thông tư số 54/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế ban hành Bộ tiêu chí ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh) đầu tư bổ sung phần còn thiếu để đảm bảo đủ quy định về mức ứng dụng công nghệ thông tin tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh là đúng quy định và đảm bảo mục tiêu đầu tư của dự án (Danh mục các trang thiết bị của dự án có phụ lục kèm theo).

4. Về tổng mức đầu tư dự án:

Tổng mức đầu tư dự án dự kiến khoảng 19,9 tỷ đồng (*không vượt tổng mức đầu tư dự kiến tại Nghị quyết số 172/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh đến năm 2020*) được xác định trên cơ sở các chi phí đầu tư theo quy định tại Điều 19, Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng Công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; trong đó, chi phí thiết bị tính theo số lượng, chủng loại và báo giá thị trường tại thời điểm lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư là phù hợp với quy định tại khoản 2, Điều 12 và khoản 4, Điều 19 của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ; các chi phí khác (chi phí quản lý dự án, tư vấn đầu tư, chi phí khác, chi phí dự phòng) thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

5. Nguồn vốn và khả năng cân đối vốn cho dự án:

- UBND tỉnh đề xuất nguồn vốn đầu tư cho dự án là nguồn kinh phí tăng cường cơ sở vật chất thực hiện Đề án xây dựng chính quyền điện tử và phát triển dịch vụ tỉnh thông minh trong dự toán ngân sách tỉnh hàng năm là phù hợp.

- Khả năng cân đối vốn: Theo báo cáo của UBND tỉnh tại Tờ trình số 102/TTr-UBND ngày 24/8/2020 dự toán chi ngân sách địa phương năm 2020, ngân sách tỉnh bố trí 500 tỷ đồng để thực hiện Đề án xây dựng chính quyền điện tử và phát triển dịch vụ tỉnh thông minh nên đảm bảo khả năng bố trí vốn cho dự án.

6. Về thời gian thực hiện dự án:

UBND tỉnh đề nghị thời gian thực hiện dự án là 02 năm (2020-2021) là phù hợp với quy định tại khoản 2, Điều 52 của Luật Đầu tư công năm 2019 (dự án nhóm C không quá 03 năm).

7. Ý kiến của các sở, ngành có liên quan:

Các Sở: Tài chính, Y tế, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư (cơ quan chủ trì thẩm định) đã thẩm định và thống nhất với chủ trương đầu tư dự án; có một số nội dung đề nghị làm rõ, hoàn thiện, bổ sung Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án đã được chủ đầu tư tiếp thu và thực hiện để trình duyệt theo quy định.

IV. KIẾN NGHỊ:

1. Đối với HĐND tỉnh:

Đề nghị HĐND tỉnh quyết nghị, thông qua Nghị quyết về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng công nghệ thông tin và xây dựng phần mềm quản lý khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa như đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 102/TTr-UBND ngày 24/8/2020 của UBND tỉnh.

2. Đối với UBND tỉnh:

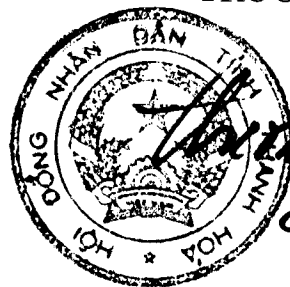
Căn cứ Nghị quyết của HĐND tỉnh, các quy định của pháp luật hiện hành để tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo theo đúng quy định; đảm bảo hiệu quả nguồn vốn và mục tiêu đầu tư của dự án; các thiết bị được đầu tư phải đảm bảo tính hiện đại, chất lượng, hiệu quả và phù hợp với giá thị trường.

Ban Kinh tế - Ngân sách kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu VT, KTNS.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN



Lại Thế Nguyên



PHƯƠNG MỤC HẠ TẦNG THIẾT BỊ; PHẦN MỀM

Dự án: **Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin và xây dựng phần mềm quản lý khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa**

(kèm theo Báo cáo thẩm tra số 302/BC-HĐND ngày 03/9/2020 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh)

| STT | Nội dung | Đơn vị | SL |
|-------------|--|----------|----|
| 1 | 2 | 3 | 4 |
| A/ | HẠ TẦNG THIẾT BỊ | | |
| I. | Hệ thống máy chủ | | |
| 1 | Hệ thống máy chủ | Chiếc | 3 |
| II. | Hệ thống Lưu trữ và sao lưu | | |
| 1 | Thiết bị mạng quang | Chiếc | 2 |
| 2 | Thiết bị lưu trữ | Chiếc | 1 |
| III. | Phần mềm hệ thống | | |
| 1 | Hệ điều hành máy chủ ảo hóa | License | 3 |
| 2 | Phần mềm quản trị CSDL | License | 2 |
| IV. | Mạng và bảo mật | | |
| 1 | Thiết bị Bảo mật (hệ thống Tường lửa thế hệ mới). | Chiếc | 1 |
| 2 | Data Center Switch | Chiếc | 1 |
| 3 | Wireless Access Points | Chiếc | 20 |
| V. | Hạ tầng Phòng máy chủ | | |
| 1 | Hệ thống sàn nâng | Hệ thống | 1 |
| 2 | Hệ thống đèn chiếu sáng | Hệ thống | 1 |
| 3 | Hệ thống trần, cửa | Hệ thống | 1 |
| 4 | Hệ thống điện nguồn | Hệ thống | 1 |
| 5 | Hệ thống PCCC | Hệ thống | 1 |
| 6 | Hệ thống access control | Hệ thống | 1 |
| 7 | Hệ thống điều hòa công nghiệp | Hệ thống | 1 |
| 8 | Hệ thống tiếp địa | Hệ thống | 1 |
| 9 | Hệ thống cabling | Hệ thống | 1 |
| 10 | Hệ thống UPS | Chiếc | 2 |
| VI. | Thiết bị ngoại vi | | |
| 1 | Máy tính để bàn (Intel® Core™ i5-8400 (6 lõi, 6 luồng, 2.8Ghz upto 4.0Ghz, Bộ nhớ đệm 9Mb), Ram 8Gb Bus 2400, SSD 128GB, màn hình 19 Inch, bàn phím, chuột kết nối USB, FreeDOS) | Chiếc | 50 |
| 2 | Máy tính bảng chuyên dụng (Máy tính bảng 7 inch tiêu chuẩn độ bền cao) | Chiếc | 20 |
| 3 | Màn hình hàng đợi (Màn hình Dell 23,8 Inch hiển thị xếp hàng tự động khu PK, CLS, Xquang) | Chiếc | 56 |
| 4 | Màn hình trung tâm tại các tòa nhà (Màn hình 55 inch tại sảnh từng tòa nhà; Phòng điều hành và Phòng Lãnh đạo Bệnh viện) | Chiếc | 15 |

| | | | |
|-------------|--|----------|---|
| 5 | Màn hình tại Phòng họp | Chiếc | 1 |
| 6 | Kiosk thông tin (01 màn hình cảm ứng 24 inch; 01 máy đọc mã vạch 2 chiều; 01 máy in nhiệt; 01 UPS) | Bộ | 3 |
| B/ | PHẦN MỀM | | |
| I. | Hệ thống Quản lý Bệnh viện HIS | | |
| 1 | Quản trị danh mục | Phần mềm | 1 |
| 2 | Quản trị hệ thống | Phần mềm | 1 |
| 3 | Quản lý tiếp nhận | Phần mềm | 1 |
| 4 | Quản lý khám bệnh | Phần mềm | 1 |
| 5 | Quản lý điều trị ngoại trú | Phần mềm | 1 |
| 6 | Quản lý thanh toán viện phí và BHYT | Phần mềm | 1 |
| 7 | Quản lý dược, nhà thuốc bệnh viện | Phần mềm | 1 |
| 8 | Quản lý kết quả chẩn đoán hình ảnh | Phần mềm | 1 |
| 9 | Quản lý kết quả thăm dò chức năng | Phần mềm | 1 |
| 10 | Quản lý khoa lâm sàng/người bệnh nội trú | Phần mềm | 1 |
| 11 | Quản lý khám sức khỏe | Phần mềm | 1 |
| 12 | Hệ khai thác thống kê, báo cáo | Phần mềm | 1 |
| 13 | Hệ quản lý danh sách, hàng đợi | Phần mềm | 1 |
| 14 | Quản lý cấp cứu | Phần mềm | 1 |
| 15 | Quản lý phòng mổ | Phần mềm | 1 |
| 16 | Quản lý tương tác thuốc | Phần mềm | 1 |
| 17 | Quản lý phác đồ điều trị | Phần mềm | 1 |
| 18 | Quản lý khám dinh dưỡng | Phần mềm | 1 |
| 19 | Quản lý ngân hàng máu/kho máu | Phần mềm | 1 |
| 20 | Quản lý lịch khám bệnh | Phần mềm | 1 |
| 21 | Quản lý lịch hẹn điều trị | Phần mềm | 1 |
| 22 | Quản lý suất ăn | Phần mềm | 1 |
| II. | Hệ thống kết nối | | |
| 1 | Kết nối hệ thống PACS | Phần mềm | 1 |
| 2 | Kết nối hệ thống LIS | Phần mềm | 1 |
| 3 | Hệ thống quản lý thẻ, barcode | Phần mềm | 1 |
| 4 | Tích hợp chữ ký điện tử | Phần mềm | 1 |
| 5 | Kết nối thanh toán viện phí điện tử | Phần mềm | 1 |
| III. | Bệnh án điện tử EMR | | |
| 1 | Cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe | Phần mềm | 1 |
| 2 | Quản lý thông tin hành chính | Phần mềm | 1 |
| 3 | Quản lý hồ sơ bệnh án | Phần mềm | 1 |
| 4 | Quản lý hạ tầng thông tin | Phần mềm | 1 |